TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2018/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 06 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN, THỎA THUẬN NUÔI CON

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 122/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

1. Chị Trần Lê Huyền T, sinh năm 1991. Đăng ký HKTT: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Khu B, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

2. Anh Trịnh Văn T1, sinh năm 1993. Cư trú tại: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành và các biên bản khác lập ngày 28 tháng 6 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành và các biên bản khác lập ngày 28 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành và các biên bản khác có trong hồ sơ việc dân sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Lê Huyền T và anh Trịnh Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Lê Huyền T và anh Trịnh Văn T1 đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trịnh Yến N, sinh ngày 14/3/2013 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trịnh Trung H, sinh ngày 07/8/2015 cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị T, anh T1 đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị T nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006090 ngày 28/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị T đã chịu đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dịu